TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐĂK HÀ
TỈNH KON TUM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Bản án số: 28/2019/HS-ST
Ngày 15/10/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂK HÀ, TỈNH KON TUM

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đoàn Thị Kim Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Phúc.

2. Ông Hoàng Văn Hưng.

-Thư ký phiên Toà: Ông Nguyễn Tất Duẩn- Thư ký Toà án nhân dân Huyện H, tỉnh T.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh T tham gia phiên Toà: Ông Võ Quang Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2019, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện H, tỉnh T mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 29/2019/HSST, ngày 30/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2019/QĐXXST-HS, ngày 30 tháng 9 năm 2019 đối với:

- *Bị cáo:* Hồ Đắc Kh; Tên gọi khác: T, sinh ngày 04/01/1987; Tại tỉnh T. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Xã Ngh, huyện Th, tỉnh T; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; Cha nuôi Hồ Đắc E, sinh năm 1955 và mẹ nuôi Trần Thị C, sinh năm 1954 *(Nhưng ông E và bà C đã chấm dứt việc nuôi con nuôi theo quyết định sơ thẩm số: 02/2017/QĐDS-ST, ngày 08/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh T)*; Bị cáo có vợ tên Hoàng Thị Kim S, sinh năm 1987 (Đã ly hôn) và có một người con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/6/2019 cho đến nay đưa ra xét xử, có mặt.

- *Bị hại:* Chị Phan Lê V, sinh năm 1983. Địa chỉ: Tổ dân phố 7, thị trấn Đ, huyện H, tỉnh T. Có mặt.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Bùi Văn H, sinh năm 1965. Địa chỉ: 111 Nguyễn Sinh Sắc, phường Quang Trung, thành phố K, tỉnh T. Vắng mặt.

2. Ông Hồ Đắc E, sinh năm 1955. Địa chỉ: 345 Phan Chu Trinh, phường Quyết Thắng, thành phố K, tỉnh T. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào giữa tháng 5/2019, chị Phan Lê V thông qua mạng xã hội Zalo đã quen biết với Hồ Đắc Kh. Trong thời gian quen biết, Kh giới thiệu mình hiện làm bác sỹ tại Kh cấp cứu Bệnh viện đa Kh tỉnh T. Sau một thời gian tìm hiểu, giữa chị V và Kh nảy sinh tình cảm với nhau. Đến khoảng 19 giờ 00 phút ngày 11/6/2019, chị V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu đen biển số 82B1-493.99 của mình xuống thành phố K chở Kh lên huyện H chơi. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, trong lúc ngồi nói chuyện tại quán nước, Kh hỏi mượn chiếc xe mô tô biển số 82B1-493.99 của chị V để về thành phố K và hẹn sáng ngày 12/6/2019 sẽ mang xe lên trả thì được chị V đồng ý. Kh chở chị V đi về nhà chị V rồi điều khiển xe mô tô biển số 82B1-493.99 về phòng trọ của mình tại thành phố K, tỉnh T. Sáng ngày 12/6/2019, khi đang ở phòng trọ, Kh nhận được điện thoại của người bạn tên S *(không rõ nhân thân, lai lịch và địa chỉ cụ thể)* gọi đến rủ Kh góp tiền đi chơi đánh bạc, để có tiền đi đánh bạc và tiêu xài cá nhân Kh đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô của chị V mang đi cầm cố. Kh điều khiển chiếc xe mô tô biển số 82B1-493.99 đến tiệm cầm đồ "Hoàng Đạt" ở số 111 đường Nguyễn Sinh Sắc, phường Quang Trung, thành phố K do ông Bùi Văn H làm chủ cầm cố lấy số tiền 9.000.000 đồng (*Chín triệu đồng*). Sau đó Kh đi cùng với S xuống tỉnh L đánh bạc và tiêu xài hết số tiền này. Ngày 12/6/2019, không thấy Kh mang xe lên trả như đã hẹn và sau nhiều lần liên lạc nhưng Kh không nghe máy nên ngày 13/6/2019 chị V đến Cơ quan điều tra Công an huyện Đăk Hà làm đơn trình báo sự việc.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 25/KL-ĐGTS ngày 18/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen, số khung 3220HY022126, số máy E3X9E080477, biển số đăng ký 82B1-493.99, giá trị tài sản là 14.700.000 đồng (*Mười bốn triệu bảy trăm ngàn đồng*).

Quá trình điều tra, Hồ Đắc Kh đã khai nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt chiếc xe mô tô tô biển số 82B1-493.99, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen của chị V như đã nêu trên.

- Về vật chứng thu giữ của vụ án:

+ Một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen, số khung 3220HY022126, số máy E3X9E080477, biển số 82B1-493.99;

+ Một giấy chứng minh nhân dân số 233057432 mang tên Phan Lê V.

+ Một giấy phép lái xe số 621044623181 mang tên Phan Lê V.

+ Một điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy J3 Pro màu bạc của Hồ Đắc Kh.

Quá trình điều tra, xác định: Đối với chiếc xe mô tô biển số 82B1-493.99 có giấy đăng ký xe mang tên Phan Lê V, được chị V mua tại Cửa hàng xe máy Thuận Yến vào năm 2017 với giá 21.000.000 đồng *(Hai mươi mốt triệu đồng);* Một giấy chứng minh nhân dân và một giấy phép lái xe mang tên Phan Lê V, được xác định thuộc sở hữu của chị Phan Lê V. Ngày 28/6/2019, chị Phan Lê V có đơn xin nhận lại tài sản. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản và các giấy tờ trên cho chị V để tiếp tục quản lý và sử dụng.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy J3 Pro màu bạc là tài sản thuộc S hữu của Hồ Đắc Kh không liên quan đến sự việc phạm tội đang chờ xử lý.

- Về trách nhiệm dân sự: Chị Phan Lê V đã nhận lại được tài sản không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự.

Đối với số tiền 9.000.000 đồng (*Chín triệu đồng*) mà Hồ Đắc Kh nhận khi cầm cố chiếc xe mô tô biển số 82B1-493.99 cho ông Bùi Văn H. Trong quá trình điều tra, bị cáo đã tác động nhờ gia đình trả lại số tiền này cho ông Bùi Văn H cho nên ông Hồng không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự. Ngày 08/8/2019, ông Hồ Đắc E đã tự nguyện trả số tiền 9.000.000 đồng (*Chín triệu đồng*) cho ông Bùi Văn H và ông E không yêu cầu bị cáo Kh phải trả lại số tiền này.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum đã truy tố bị cáo Hồ Đắc Kh tại Bản cáo trạng số: 28/CT-VKS, ngày 30/8/2019 về tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" theo quy định tại khoản 1 điều 175 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến giữ nguyên cáo trạng truy tố và trình bày lời luận tội, phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hồ Đắc Kh phạm tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*". Áp dụng khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Đắc Kh từ 04 (Bốn) tháng 01 (Một) ngày tù, được trừ đi thời gian tạm giam trước đó và trả tự do ngay cho bị cáo tại phiên tòa.

Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu nên không đề cập để xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen, số khung 3220HY022126, số máy E3X9E080477, biển số 82B1-493.99, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Phan Lê V và một giấy chứng minh nhân dân, một giấy phép lái xe mang tên Phan Lê V, đã xử lý nên không đề cập đến.

-Đối với chiếc điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy J3 Pro màu bạc là tài sản thuộc S hữu của Hồ Đắc Kh không liên quan đến sự việc phạm tội nên cần tuyên trả lại cho Hồ Đắc Kh quản lý, sử dụng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Bùi Văn H có đơn xin xét xử vắng mặt, không có yêu cầu về dân sự, không có bổ sung thêm lời khai và giữ nguyên lời khai ở tại cơ quan Điều tra.

Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Đắc Kh khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, bị cáo không có ý kiến gì với lời khai của Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Bùi Văn H ở Cơ quan Điều tra mà Hội đồng xét xử công bố tại phiên tòa và không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo Hồ Đắc Kh xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ S nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác khẳng định khai báo tự nguyện, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị cáo bị truy tố:

Lợi dụng sự tin tưởng và mối quan hệ tình cảm với chị Phan Lê V, khoảng 21 giờ 00 phút ngày 11/6/2019, Hồ Đắc Kh đã mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius màu đen biển số 82B1-493.99, số khung 3220HY022126, số máy E3X9E080477 của chị V để đi về phòng trọ ở thành phố K hẹn đến sáng ngày 12/6/2019 sẽ mang trả cho chị V. Khi Kh đang ở phòng trọ thì nhận được điện thoại của một người bạn tên S rủ góp tiền đi đánh bạc nên Kh đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô của chị V mang đi cầm cố lấy số tiền 9.000.000 đồng để tiêu xài cá nhân hết chứ không mang trả xe cho chị V như đã hứa hẹn với chị V. Giá trị tài sản mà Kh đã lạm dụng tín nhiệm để chiếm đoạt là 14.700.000 đồng (*Mười bốn triệu bảy trăm ngàn đồng*). Vì vậy, bị cáo Hồ Đắc Kh bị Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Kh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo ở tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng

xét xử có đủ cơ S khẳng định: Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" theo khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:

Hành vi nêu trên của bị cáo Hồ Đắc Kh là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền S hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi đã gây ra.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

-Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

-Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng các tình tiết, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã được thu hồi trả cho chủ sở hữu, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tác động bồi thường thiệt hại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo Hồ Đắc Kh có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[5] Về quyết định hình phạt: Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Sau khi cân nhắc tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên cũng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, xử bị cáo với mức án bằng thời gian tạm giam cũng đủ để bị cáo suy nghĩ về hành vi phạm tội của mình, tự giác rèn luyện, cải tạo, lao động trở thành công dân sống lương thiện, có ích cho xã hội và gia đình, biết tuân thủ pháp luật. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với chiếc xe mô tô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius màu đen biển số 82B1-493.99, số khung 3220HY022126, số máy E3X9E080477, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Phan Lê V và một giấy chứng minh nhân dân, một giấy phép lái xe mang tên Phan Lê V thuộc sở hữu của chị Phan Lê V. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H ra quyết định xử lý vật chứng trả cho chị Phan Lê V là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

+ Đối với chiếc điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy J3 Pro màu bạc là tài sản thuộc S hữu của Hồ Đắc Kh, bị cáo Kh không sử dụng chiếc điện thoại này vào việc phạm tội nên đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo quản lý, sử dụng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Chị Phan Lê V đã nhận lại tài sản, ông Hồ Đắc E trước đây là cha nuôi của bị cáo được bị cáo nhờ bồi thường và ông đã tự nguyện bồi thường cho ông Bùi Văn H số tiền 9.000.000 đồng (*Chín triệu đồng*), chị V, ông H không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì về dân sự. Tại phiên tòa ông Hồ Đắc E không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền mà ông E đã bồi thường thay cho bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập xem xét giải quyết.

[8]Về các vấn đề liên quan:

- Đối với hành vi nhận cầm cố tài sản của ông Bùi Văn H: Mặc dù không biết chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius màu đen, biển số 82B1-493.99 do Hồ Đắc Kh chiếm đoạt của chị Phan Lê V mà có. Nhưng khi Kh mang chiếc xe mô tô và giấy đăng ký xe mang tên Phan Lê V đến cầm cố, Kh là người đến cầm cố tài sản và không phải là chủ sở hữu tài sản, cũng không có giấy ủy quyền của chủ sở hữu tài sản, ông H vẫn nhận cầm cố. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Đăk Hà căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính và điểm e, Khoản 2, Điều 11 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội, ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi "nhận cầm cố tài sản thuộc sở hữu của người khác mà không có giấy ủy quyền hợp lệ của người đó cho người mang tài sản đi cầm cố", bằng hình thức phạt tiền với mức phạt 3.500.000 đồng là có căn cứ và hoàn toàn phù hợp. Ngày 09/8/2019, ông Bùi Văn H đã chấp hành xong khoản tiền nộp phạt.

- Đối với hành vi đánh bạc của Hồ Đắc Kh: Quá trình điều tra, Kh khai nhận vào ngày 12/6/2019 sau khi cầm cố chiếc xe mô tô biển số 82B1-493.99 cho ông H lấy 9.000.000 đồng thì Kh đã cùng với bạn tên S xuống tỉnh L đánh bạc và tiêu xài hết số tiền này. Kh quen S nhưng không biết rõ về nhân thân, lai lịch và địa chỉ cụ thể của S. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Hà đã tiến hành xác minh nhưng không có kết quả. Ngoài lời khai của Kh ra thì không còn tài liệu nào khác để chứng minh Kh có hành vi đánh bạc, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Hà không đủ căn cứ để tiến hành xử lý theo quy định là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

[11] Xét ý kiến luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tại phiên tòa về phần tội danh, điều khoản truy tố, hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và các vấn đề khác là có căn cứ và phù hợp với các tình tiết của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 175; Điều 38; Điều 50; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Đắc Kh phạm tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*".

Xử phạt: Bị cáo Hồ Đắc Kh 04 (*Bốn*) tháng 01 (Một) ngày tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 14/6/2019. Trả tự do ngay tại phiên toà cho bị cáo, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2.Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Hồ Đắc Kh chiếc điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy J3 Pro màu bạc. (Đặc điểm vật chứng được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Hà với Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Đăk Hà ngày 05 tháng 9 năm 2019).

3.Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Hồ Đắc Kh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*).

4.Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án (Ngày 15 tháng 10 năm 2019) lên Tòa án nhân dân tỉnh T để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà thì thời hạn kháng cáo là 15 (*Mười lăm*) ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND huyện;
- TAND tỉnh;
-TACC tại Đà Nẵng;
- CA huyện;
- Chi cục THADS huyện;
-THA hình sự;
- Bị cáo;
- Bị hại;
-Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đoàn Thị Kim Anh

Nơi nhận:
- VKSND huyện;
- TAND tỉnh;
-TANDCC tại Đà Nẵng;
- CA huyện;
- Chi cục THA huyện;
-THA hình sự;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

.